

Số:185/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 20 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 290/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị A, sinh năm 1997; địa chỉ: 200 Trần Phú, thị trấn D Thắng, huyện B, tỉnh C.

- Bị đơn: Anh Phạm Sỹ D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 10, xã D Ngải, huyện B, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị A và anh Phạm Sỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị A và anh Phạm Sỹ D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị A và anh D thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Triệu Y, sinh ngày 19/01/2020 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh D cấp dưỡng nuôi cháu Y 3.000.000đ/Tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 12/2024.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung: Chị A và anh D tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc chị A nộp 150.000đ án phí ly hôn, khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị A đã nộp tại biên lai số 4562 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện B; hoàn trả cho chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn thừa. Buộc anh D nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh C<sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã D Ngãi
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Linh**

